

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HƯNG YÊN**

Số: 104/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 24 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 62/2022/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1982.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981.

Đều STQ: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng TMCP A.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H – Phó Giám đốc

Địa chỉ: Đường N, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Cháu Đinh Văn Đ, sinh ngày 17/10/2001.

Cháu Đinh Thị Thu H, sinh ngày 14/7/2007.

Đều STQ: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Chị H – là mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về tình cảm vợ chồng:** Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị H.

*** Về con chung:** Anh T, chị H xác định vợ chồng có 02 con chung cháu lớn tên Đinh Văn Đ, sinh ngày 17/10/2001, cháu thứ hai Đinh Thị Thu H, sinh ngày 14/7/2007. Chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị hiện nay cháu Đ đã đến tuổi trưởng thành anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết, giao cháu Đinh Thị Thu H, sinh ngày 14/7/2007 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Trung cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Sau khi ly hôn anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung của vợ chồng, về ruộng nông nghiệp, về công sức:** Chấp nhận sự tự nguyện của anh T, chị H không đề nghị Tòa án đặt ra để giải quyết.

*** Về nợ:** Anh chị xác định có nợ Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng). Chấp nhận sự tự nguyện của Ngân hàng tự nguyện không yêu cầu giải quyết vì chưa đến thời hạn thanh toán.

*** Về án phí:** Chấp nhận sự tự nguyện của anh T xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 11691 ngày 12/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, trả lại anh T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Văn Lâm;
- UBND thị trấn N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười